

**Một số vấn đề lý luận về vai trò quản lý nhà nước
của chính quyền địa phương trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển**

PGS, TS. Nguyễn Duy Dũng*

Về vai trò của Nhà nước trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển ở địa phương

Theo quy định của các văn bản luật, đầu tư là các hoạt động của một cá nhân, nhóm hay tổ chức bỏ sung tiền, tài sản hữu hình hoặc vô hình cho quá trình sản xuất, kinh doanh theo quy định của luật đầu tư và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Như vậy, đầu tư là một hệ thống các hoạt động của chủ thể nhất định thực hiện bỏ vốn vào một hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh xác định ở một địa phương cụ thể nhằm tìm kiếm các lợi ích lớn hơn số vốn đã bỏ ra.

Ở khía cạnh hẹp hơn, đầu tư phát triển kinh tế biển là những hoạt động của các chủ thể (nhà đầu tư) bỏ vốn vào tổ chức sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh tế biển nhằm đạt được các mục tiêu phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, bền vững, bảo đảm mang lại lợi ích hài hòa cho các bên liên quan.

Thu hút đầu tư là một quá trình mà chủ thể thực hiện nhiều bước như xác định mục tiêu, định vị đối tượng, tìm kiếm, gây sự chú ý bằng các lợi ích để hấp dẫn các nhà đầu tư bỏ vốn vào tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu đặt ra. Thu hút đầu tư không chỉ dừng lại ở việc huy động vốn mà còn phải quan tâm tới việc sử dụng vốn của nhà đầu tư, quá trình triển khai dự án và khả năng đạt được mục tiêu đã đặt ra của chủ thể thu hút đầu tư lẫn nhà đầu tư.

Cần phải xác định rõ chủ thể và đối tượng thu hút đầu tư. Khi quan niệm đối tượng thu hút đầu tư là các nhà đầu tư bỏ vốn ra để phát triển sản xuất, kinh doanh thì có thể hiểu đây là hoạt động “đầu tư trực tiếp”. Nếu chủ thể là tư nhân, mục tiêu thu hút đầu tư là các dự án mang tính “vi mô” hướng tới lợi nhuận và phát triển thu nhập, tài chính của riêng chủ thể. Còn khi chủ thể là Nhà nước (chính phủ hoặc chính quyền địa phương), mục tiêu thu hút đầu tư thường hướng tới phát triển sản xuất, kinh doanh (phát triển kinh tế) ở cấp độ “vĩ mô” cho toàn quốc hoặc toàn địa phương được phân cấp quản lý.

Thu hút đầu tư cho phát triển kinh tế biển trên địa bàn cấp tỉnh là quá trình mà chính quyền cấp tỉnh xác định mục tiêu, định vị đối tượng, tìm kiếm, thu hút các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài bằng các biện pháp khác nhau để họ bỏ vốn phát triển các ngành kinh tế biển bền vững tại một địa phương cấp tỉnh.

Vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường thể hiện ở “phương thức quản lý của Nhà nước để có thể vận dụng đầy đủ các quy luật và yêu cầu khách quan của bản thân nền kinh tế thị trường, hướng tới mục tiêu phát triển, không để cho nền kinh tế vận động một cách tự phát. Nền kinh tế vận động theo cơ chế thị trường cần thực sự dân chủ nhưng cũng có trật tự trong hệ thống chính trị và chế độ kinh tế được Hiến pháp và pháp luật quy

* Trường Đại học Trưng Vương

định”⁽¹⁾. Với tư cách là chủ thể hoạch định chính sách và tạo khung pháp lý, Nhà nước góp phần quan trọng vào việc tạo lập, bảo đảm môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế, giữ ổn định xã hội, bảo vệ môi trường và giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm lợi ích cho tất cả các bên tham gia nền kinh tế.

Có thể thấy, vai trò của Nhà nước trong thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển ở địa phương là sự can thiệp của Nhà nước (cụ thể là chính quyền cấp tỉnh) bằng các công cụ pháp luật, kinh tế, hành chính nhằm thu hút vốn đầu tư cho phát triển kinh tế biển cấp tỉnh thông qua xây dựng thể chế, lập quy hoạch phát triển kinh tế biển, tổ chức bộ máy quản lý thu hút đầu tư, tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, điều hành hoạt động thu hút đầu tư, giải quyết hài hòa và bảo đảm lợi ích cho các bên tham gia các trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển trên địa bàn tỉnh với mục tiêu khắc phục khuyết tật của kinh tế thị trường (cung cấp hàng hóa công cộng, kiểm soát tác động ngoại ứng, bảo đảm tính công bằng trong phân phối thu nhập), thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất, hình thành các quan hệ sản xuất theo hướng tiến bộ, hiện đại, phù hợp với tiềm năng của địa phương và mục tiêu phát triển kinh tế của địa phương và toàn quốc.

Vai trò quản lý nhà nước của chính quyền địa phương trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển

Thứ nhất, đối với phát triển kinh tế - xã hội địa phương, vốn đầu tư là yếu tố quan trọng cho nền kinh tế nói chung và cho phát triển kinh tế biển nói riêng. Vốn đầu tư cho phát triển kinh tế biển sẽ làm thay đổi cơ cấu kinh tế địa phương hướng tới khai thác tối đa thế mạnh của mỗi vùng. Đồng thời, qua đó sẽ hiện đại hóa các trang thiết bị, đầu tư công nghệ tiên tiến đối với các lĩnh vực khác nhau của kinh tế biển để khai thác hiệu quả các nguồn lực đưa kinh tế biển thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương. Có thể thấy, thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển có ý nghĩa to lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội ở những địa phương có biển. Tuy nhiên, hiệu quả chỉ có thể đạt được khi chính quyền cấp tỉnh thể hiện vai trò của mình thông qua việc quy hoạch, xây dựng và thực thi chính sách thu hút đầu tư một cách thống nhất, đồng bộ. Bởi nếu không có vai trò quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, các cá nhân chỉ đầu tư dựa trên những lợi ích họ có được trong quá trình đầu tư. Điều này dẫn đến kết quả hoặc sẽ rất ít nhà đầu tư quan tâm bỏ vốn (khi kết cấu hạ tầng, các dịch vụ công chưa được cung cấp phù hợp), hoặc các nhà đầu tư sẽ gây ra ngoại ứng tiêu cực để bảo vệ lợi ích bản thân. Như vậy, thể hiện vai trò quản lý nhà nước của chính quyền cấp tỉnh trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển có ý nghĩa to lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Thứ hai, đối với mối quan hệ giữa Nhà nước - thị trường, sự hấp dẫn vốn đầu tư chịu sự tác động của các quy luật thị trường và quá trình này diễn ra khá lâu dài. Thêm vào đó, thị trường cũng có không ít khuyết tật, ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư. Các cá nhân, tổ chức tư nhân không thể hoặc không có động lực về lợi ích kinh tế để tạo ra các điều kiện cho tất cả doanh nghiệp phát triển với hệ thống kết cấu hạ tầng thuận lợi. Do đó, để thu hút vốn đầu tư, chính quyền cấp tỉnh cần chủ động tạo điều kiện tốt, cạnh tranh để hấp dẫn các doanh nghiệp vào hoạt động kinh doanh, tạo nền tảng phát triển kinh tế - xã

hội địa phương nói chung và kinh tế biển nói riêng. Thể hiện vai trò của mình trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển, chính quyền cấp tỉnh đã giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa các chủ thể trong nền kinh tế, như mối quan hệ lợi ích giữa Nhà nước, chủ đầu tư và cộng đồng; mối quan hệ lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động hay sự công bằng và bảo đảm lợi ích giữa các nhà đầu tư, đặc biệt khắc phục các khiếm khuyết thị trường về sự tồn tại của hàng hóa công cộng (hệ thống kết cấu hạ tầng mà tư nhân sẽ khó cung cấp); về các ngoại ứng (đặc biệt là ô nhiễm môi trường và tình trạng cạn kiệt tài nguyên) và có thể đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

Thứ ba, đối với các chủ thể đầu tư, một môi trường hoạt động với những điều kiện thuận lợi để có thể phát huy mọi tiềm năng, sản xuất, kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi nhuận cao là điều quan trọng nhất. Môi trường đầu tư tốt sẽ giúp các nhà đầu tư giảm chi phí và rủi ro, nhờ đó, không chỉ mang lại lợi nhuận cao cho doanh nghiệp mà còn nâng cao hiệu quả hoạt động trên phạm vi toàn nền kinh tế. Các nhà đầu tư đánh giá cao tầm quan trọng của sự ổn định và bảo đảm về quyền đầu tư, kinh doanh của nhà nước đối với họ, nhất là bảo đảm quyền về tài sản. Các quy định về thuế, tài chính, kết cấu hạ tầng, lao động các yếu tố đầu vào cũng ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của doanh nghiệp. Sự định hướng, phối hợp, phê chuẩn của chính quyền là căn cứ cho nhà đầu tư thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh. Chính vì vậy, các nhà đầu tư luôn sẵn sàng nếu chính quyền thể hiện vai trò của mình trong việc xây dựng thể chế, chính sách thu hút vốn đầu tư.

Nội dung thể hiện vai trò quản lý nhà nước của chính quyền địa phương trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển

Xây dựng thể chế thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển

Xây dựng thể chế thu hút đầu tư để phát triển kinh tế biển là quá trình mà chính quyền địa phương cấp tỉnh hoàn thiện hệ thống chính sách công trên cơ sở khung pháp lý thống nhất của Nhà nước, xây dựng quy hoạch đầu tư, cụ thể hóa chủ trương, quan điểm thu hút đầu tư cho phát triển các ngành kinh tế biển phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương có biển nhằm tạo lập môi trường đầu tư có tính cạnh tranh, đồng thời thường xuyên kiểm soát quá trình đó để đạt được mục tiêu đã đặt ra. Cụ thể:

Một là, ban hành các văn bản triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế biển. Chính quyền cấp tỉnh không xây dựng pháp luật mà chỉ ban hành những văn bản để cụ thể hoá luật pháp, có thể áp dụng thực tế trong điều kiện đặc thù của địa phương liên quan đến môi trường đầu tư, chiến lược thu hút đầu tư, doanh nghiệp và hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh tế biển... Các văn bản phải thể hiện tính đồng bộ, rõ ràng, chặt chẽ, không có sự chồng chéo, phù hợp với hệ thống luật pháp quốc gia, tập trung vào các quy định và điều chỉnh các hoạt động gắn với quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm kinh tế - xã hội của các nhà đầu tư trong hoạt động sản xuất, kinh doanh các ngành nghề kinh tế biển tại địa phương.

Hai là, ban hành các chính sách về thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển. Từ việc xác định thể chế, lập quy hoạch về phát triển kinh tế biển ở địa phương, chính quyền cấp tỉnh chỉ đạo và tổ chức cho các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan xây dựng các chính

sách - là những quy định, hướng dẫn cụ thể ở từng lĩnh vực, từng khía cạnh khác nhau nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư vào tỉnh. Các chính sách phải làm nổi bật lợi thế so sánh của địa phương, quan điểm tích cực đối với hoạt động đầu tư, bảo đảm tính công bằng, minh bạch trong thu hút đầu tư, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các chính sách cũng làm cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các biện pháp kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình và hiệu quả triển khai các quy định liên quan đến đầu tư trong lĩnh vực kinh tế biển ở địa phương. Các chính sách về thu hút đầu tư cơ bản, gồm chính sách xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật tổng thể toàn tỉnh cũng như tại các khu vực tập trung sản xuất; chính sách tiếp cận đất đai (sắp xếp vị trí theo quy hoạch, ưu đãi chi phí thuê đất, thiết kế các thủ tục thuê đất thuận tiện..); chính sách phát triển nguồn nhân lực (tổng thể và phục vụ yêu cầu sản xuất của các ngành kinh tế biển); chính sách xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động; chính sách kiểm soát và bảo vệ môi trường; chính sách ưu đãi về tài chính (ưu đãi thuế, tiếp cận các nguồn tín dụng...)

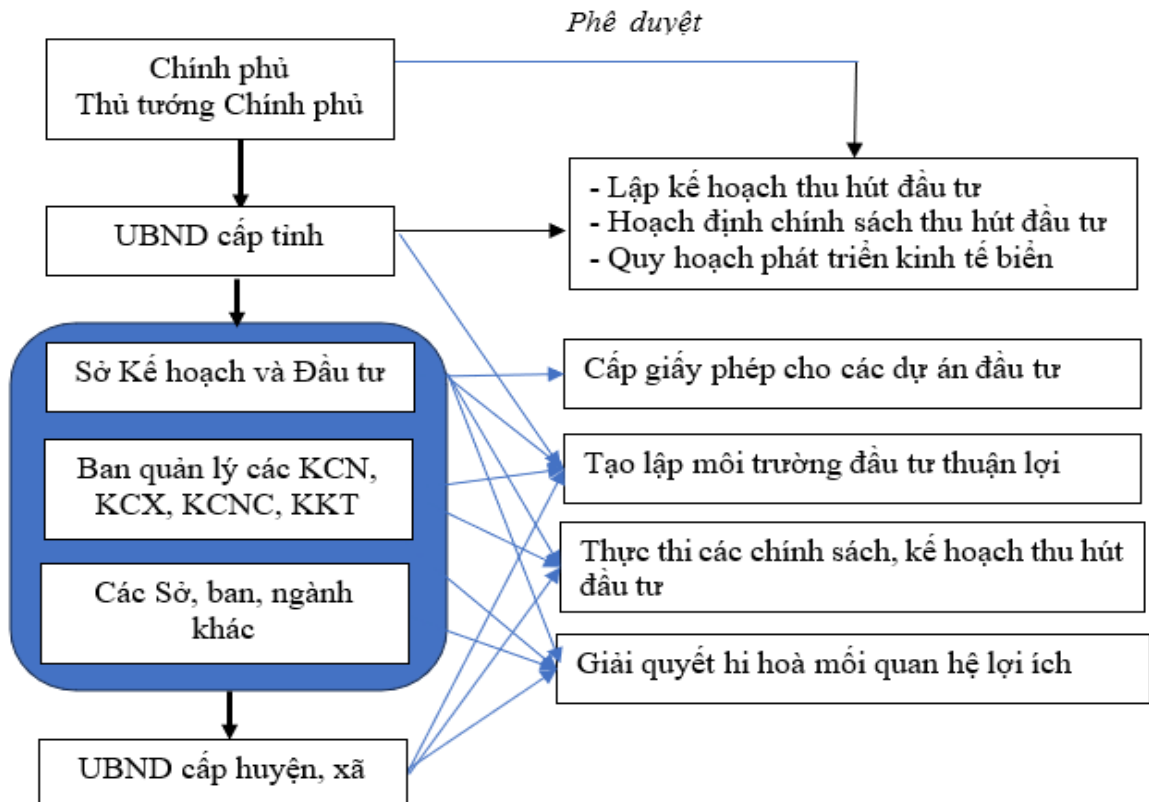
Lập quy hoạch phát triển kinh tế biển và kế hoạch thu hút đầu tư

Dựa vào chiến lược phát triển kinh tế biển và quy hoạch biển quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và đặc điểm tự nhiên ở địa phương, chính quyền cấp tỉnh nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế biển cũng như đặt ra các mục tiêu ngắn hạn, dài hạn có tính khả thi. Từ đó, các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương sẽ phối hợp lập quy hoạch thu hút vốn đầu tư cho phát triển kinh tế biển với nguyên tắc khoa học, hiệu quả, bền vững, phù hợp với quy định chung của Nhà nước và điều kiện địa phương. Đặc biệt, quy hoạch phát triển kinh tế biển phải chỉ rõ những ngành sản xuất mũi nhọn cần ưu tiên thu hút đầu tư, những ngành cần chuyển đổi phương thức sản xuất hay giảm bớt và xóa bỏ những ngành kinh tế đã không còn phù hợp với mục tiêu phát triển hiện thời. Bên cạnh đó, quy hoạch phải được thể hiện một cách cụ thể về sắp xếp khu vực sản xuất, các yêu cầu nhằm thuận tiện cho phát triển của doanh nghiệp cũng như quản lý nhà nước. Các quy hoạch cũng phải tính đến xu hướng thay đổi của bối cảnh trong tương lai và luôn bám chắc quan điểm phát triển bền vững. Từ quy hoạch phát triển kinh tế biển, chính quyền cấp tỉnh bắt đầu lập kế hoạch thu hút đầu tư, tập trung vào những ngành kinh tế biển mũi nhọn, ưu tiên, xác định lộ trình thực hiện từng bước nhằm đạt được mục tiêu thu hút đầu tư.

Tổ chức bộ máy quản lý thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển ở địa phương

Các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế biển cấp tỉnh sau khi được phê duyệt, chính quyền cấp tỉnh trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về quản lý nhà nước đối với đất đai, tài nguyên biển trên địa bàn (trừ những trường hợp có quy định riêng); chịu trách nhiệm quản lý tài nguyên biển và thanh tra, kiểm tra việc sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn. Chính quyền cấp tỉnh lập quy hoạch, quyết định kế hoạch sử dụng mặt biển, đất ven biển và các tài nguyên trong lòng biển, đồng thời, quyết định cấp giấy phép cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực kinh tế biển của doanh nghiệp tư nhân và nước ngoài phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và khả năng quản lý của địa phương theo từng giai đoạn. Chính quyền cấp tỉnh sẽ phân cấp quyền hạn và trách nhiệm cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh, sở kế hoạch và đầu tư, ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu

công nghệ cao, khu kinh tế và các đơn vị có liên quan để phối hợp quản lý về đầu tư và thu hút đầu tư trong lĩnh vực được phân công, trong khu vực, địa bàn quản lý tương ứng. Việc tổ chức bộ máy quản lý thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển cấp tỉnh được mô tả cụ thể trong mô hình sau:



Sơ đồ 1: Tổ chức bộ máy quản lý thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển cấp tỉnh

_Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Tạo lập môi trường thu hút đầu tư

Hiện nay, khi nói tới tạo lập môi trường thu hút đầu tư, thường sẽ liên quan đến việc các cơ quan quản lý kinh tế vĩ mô tác động vào các thị trường, điều chỉnh các mối quan hệ của các chủ thể tham gia vào nền kinh tế, tạo ra các cơ hội, những điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư. Vai trò tạo lập môi trường thu hút đầu tư cho phát triển kinh tế biển của chính quyền địa phương cấp tỉnh bao gồm:

Một là, cải cách thủ tục hành chính theo hướng thuận lợi hóa cho doanh nghiệp: Chính quyền địa phương thường xuyên rà soát hệ thống thủ tục hành chính hiện hành, tích cực tiếp nhận ý kiến đóng góp của người dân và doanh nghiệp, kết hợp áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới để điều chỉnh, hiện đại hóa hệ thống quản lý hành chính một cách hiệu quả. Cải cách thủ tục hành chính phải bảo đảm giảm các chi phí hành chính của doanh nghiệp khi tiến hành đầu tư và sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, như giảm các chi phí gia nhập thị trường, giảm và loại bỏ các chi phí không chính thức, giảm thời gian thanh tra, kiểm tra và thực hiện các quy định, thủ tục hành chính.

Hai là, xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng và cung cấp thông tin công khai: Các thể chế thu hút đầu tư phải được chính quyền cấp tỉnh thể hiện rõ ràng

ở các văn bản quy phạm pháp luật và công bố công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng, bảo đảm cho mọi nhà đầu tư đều có thể tiếp cận dễ dàng. Thể chế thu hút đầu tư có tính ổn định, nhất quán, hướng tới sự phát triển bền vững cho các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, môi trường pháp lý phải thể hiện tính công bằng đối với mọi nhà đầu tư, giảm thiểu các thủ tục hành chính rườm rà trong quản lý đầu tư và doanh nghiệp cũng như bảo đảm quyền lợi chính đáng của nhà đầu tư.

Ba là, tăng cường tính linh hoạt, năng động, sáng tạo trong giải quyết vấn đề cho doanh nghiệp: Chính quyền địa phương cần quan tâm đến chất lượng công vụ tại các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan nhất là đối với hoạt động thu hút đầu tư, phê duyệt và triển khai các dự án đầu tư theo hướng chuyên nghiệp. Bộ máy quản lý hành chính phải bảo đảm luôn tận tâm, linh hoạt, nhanh chóng giải quyết các vấn đề vướng mắc, tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ các doanh nghiệp trong thời gian ngắn nhất. Các cơ quan quản lý nhà nước tạo dựng được lòng tin đối với các nhà đầu tư.

Bốn là, tạo những ưu đãi khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực kinh tế biển. Đối với các địa phương có biển, để thu hút đầu tư vào các ngành kinh tế biển cần những ưu đãi riêng. Những ưu đãi này không tạo ra sự thiếu công bằng cho các doanh nghiệp mà chỉ làm nổi bật những lợi thế so sánh của địa phương, khuyến khích các nhà đầu tư hướng tới các ngành kinh tế biển với những điều kiện thuận lợi hơn như các điều kiện về thuê đất xây dựng cảng, thuê đất trong các khu công nghiệp hay tại các khu quy hoạch phát triển du lịch, khuyến khích hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế biển, nhanh chóng triển khai các chính sách hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh tế biển đặc thù...

Điều hành hoạt động thu hút đầu tư trong lĩnh vực kinh tế biển

Một là, phổ biến, tuyên truyền chính sách thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển là một hoạt động quan trọng và có ý nghĩa rất lớn, không chỉ ở giai đoạn đầu mà là cả quá trình và diễn ra với tần suất thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao sự hiểu biết về các nội dung của chính sách thu hút vốn đầu tư. Việc phổ biến, tuyên truyền chính sách thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển được chính quyền địa phương cấp tỉnh tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài phát thanh, các tờ báo, tạp san của địa phương; tổ chức các hội nghị, cuộc họp, tập huấn tuyên truyền chính sách,... Tuy nhiên, tùy vào từng hoàn cảnh, mục đích mà chính quyền địa phương sẽ lựa chọn hình thức tuyên truyền, phổ biến sao cho thích hợp nhất vừa đạt được mục tiêu đề ra, vừa bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí.

Hai là, tổ chức thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển. Khi các điều kiện để thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển đã được bảo đảm thì chính quyền địa phương cần phải tiến hành các hoạt động nhằm triển khai, cụ thể là tập trung thực thi các chính sách có liên quan. Hoạt động thu hút vốn đầu tư của chính quyền địa phương thực chất là các chủ thể thực thi các nội dung của chính sách như: hoạt động hỗ trợ về tài chính; hỗ trợ về tiếp cận đất đai; xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng; hỗ trợ về lao động; các hoạt động kiểm soát

và bảo vệ môi trường; các hoạt động xúc tiến đầu tư. Ngoài ra, chính quyền địa phương cần thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ trong các sở, ban, ngành nhằm làm tăng hiệu quả quản lý thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển.

Ba là, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển. Việc thu hút vốn đầu tư do nhiều cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia và các điều kiện về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở mỗi địa phương là không giống nhau cũng như năng lực, kiến thức, chuyên môn của cán bộ, công chức không đồng đều, do vậy chính quyền địa phương phải tiến hành theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Việc thanh tra, kiểm tra đối với thu hút đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong và ngoài nước trên địa bàn phải được thực hiện thường xuyên, liên tục. Kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm chính sách thu hút vốn đầu tư được thực thi đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích của người dân, nhà đầu tư và lợi ích của Nhà nước. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát sẽ kịp thời phát hiện những sai sót, sai phạm trong thu hút vốn đầu tư. Việc kiểm tra, giám sát có thể thực hiện theo phương thức trực tiếp: cơ quan, đơn vị chức năng có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát sẽ tới tận nơi các doanh nghiệp đăng ký đầu tư để kiểm tra việc triển khai dự án, giải ngân vốn.. so sánh với kế hoạch đề xuất. Bên cạnh đó, có thể thực hiện giám sát thông qua khai báo hằng tháng/quý/năm của các doanh nghiệp trên hệ thống phần mềm quản lý đầu tư...

Đánh giá và tổng kết rút kinh nghiệm là nhiệm vụ quan trọng không thể thiếu được trong quá trình thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển nhằm đánh giá tác động của chính sách khi triển khai vào cuộc sống, đánh giá hiệu quả của từng bước thực hiện trong tất cả các khâu từ khi hoạch định đến thực thi. Mục đích của việc đánh giá thu hút vốn đầu tư không chỉ là thu thập được kết quả mà quan trọng hơn là giúp chính quyền địa phương sẽ có cách nhìn nhận một cách toàn diện hơn cả về mục tiêu và đưa ra quyết định tiếp tục thực thi chính sách hiện hành hay thay thế một chính sách khác tốt hơn, hiệu quả và khả thi hơn.

Giải quyết các quan hệ lợi ích trong hoạt động thu hút đầu tư phát triển kinh tế biển

Trên thực tế, luôn tồn tại cả sự thống nhất và mâu thuẫn ở các quan hệ lợi ích trong thu hút đầu tư. Sự thống nhất thể hiện ở chỗ một chủ thể có thể trở thành bộ phận cấu thành của chủ thể khác. Do đó, lợi ích của chủ thể này được thực hiện thì lợi ích của chủ thể khác cũng được trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện. Lợi ích của các chủ thể kinh tế có quan hệ trực tiếp trong việc phân phối kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng có thể mâu thuẫn với nhau vì có sự khác biệt về mục tiêu hành động và cách thức thực hiện lợi ích giữa các chủ thể. Nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn giữa các lợi ích kinh tế là phải có sự tham gia của các bên liên quan, vì lợi ích chung, các bên cùng có lợi. Do vậy, điều hoà mâu thuẫn giữa các lợi ích kinh tế buộc các chủ thể phải quan tâm và trở thành chức năng quan trọng của nhà nước nhằm ổn định xã hội, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Trong thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế biển, vai trò bảo đảm hài hoà lợi ích của chính quyền cấp tỉnh bao gồm:

Một là, bảo đảm hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, chủ đầu tư và cộng đồng. Lợi ích của Nhà nước là đạt được mục tiêu quản lý kinh tế vĩ mô, thu được ngân sách để phục vụ

cho các hoạt động công cộng và phát triển kinh tế biển như mong muốn. Lợi ích của chủ đầu tư là lợi nhuận khi trực tiếp bỏ vốn và thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh. Lợi ích của cộng đồng là được bảo đảm kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội đầy đủ, thuận tiện cho các nhu cầu sinh hoạt của người dân, kinh tế - xã hội được nâng cao, thỏa mãn các giá trị vật chất và tinh thần, được hưởng hệ thống phúc lợi xã hội cơ bản, có sinh kế tốt và được sống trong môi trường không ô nhiễm. Muốn hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, chủ đầu tư và cộng đồng thì trước hết, chính quyền địa phương phải quy định chặt chẽ về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên công khai, bảo đảm chủ đầu tư, người dân đều phải tuân thủ theo pháp luật và các nguyên tắc phát triển bền vững, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuận lợi sản xuất, kinh doanh, nâng cao mức sống người dân. Giải quyết tranh chấp trên cơ sở pháp luật, thỏa thuận và hợp tác.

Hai là, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động. Người dân địa phương chính là nguồn lao động cần thiết cho các doanh nghiệp để sản xuất, kinh doanh và là người trực tiếp tạo ra giá trị gia tăng cho doanh nghiệp. Như vậy, các doanh nghiệp sử dụng lao động địa phương cho mục tiêu lợi nhuận của mình. Ngược lại, người dân địa phương mong muốn khi doanh nghiệp vào hoạt động trên địa bàn mình sinh sống sẽ đem đến việc làm có thu nhập ổn định và cao hơn trước. Thực tế, quan hệ của họ là giữa người mua và người bán dịch vụ lao động. Chính vì vậy, sự thỏa thuận, đồng thuận của hai bên về “mức giá” là điều kiện đầu tiên để hai nhóm đạt được lợi ích kinh tế của mình. Tiếp đến là những thỏa thuận khác về các điều kiện lao động. Để bảo đảm hài hòa lợi ích của hai nhóm trên, chính quyền địa phương phải luôn đóng vai trò “trọng tài” quan sát, điều chỉnh mối quan hệ này thực hiện đúng pháp luật cũng như các cam kết, thỏa thuận. Vì thế, việc thành lập tổ chức công đoàn các cấp, nhất là cơ quan chuyên trách là điều cần thiết nhằm hài hòa và giải quyết các mâu thuẫn xung đột trong các quan hệ nói chung, quan hệ lao động nói riêng.

Ba là, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các nhà đầu tư. Lợi ích của chủ đầu tư luôn là lợi nhuận. Chính vì vậy, trên thị trường, trong mối quan hệ với các doanh nghiệp khác luôn có cạnh tranh và hợp tác. Để bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các nhà đầu tư, chính quyền địa phương cần phải thiết lập một môi trường kinh doanh công bằng, bình đẳng, các doanh nghiệp đều được tiếp cận thông tin, các dịch vụ công, các nguồn lực ở địa phương là như nhau. Thị trường phải được kiểm soát cho các hoạt động cạnh tranh lành mạnh và các thiết chế pháp lý phải đủ mạnh để giải quyết các mâu thuẫn./.

(1) Đoàn Trọng Truyền: *Cải cách bộ máy quản lý nhà nước phù hợp với đổi mới kinh tế, Vai trò của nhà nước trong phát triển kinh tế*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1994, tr. 62 - 63